

Phụ lục VI
Appendix VI

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch
Chứng khoán Việt Nam)*

*(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on December 21, 2021 of the CEO of
Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)*

CÔNG TY CP BETON 6
BETON 6 JOINT STOCK
COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



Số: 12/2026/TB-BT6

TP. HCM, ngày 08 tháng 09 năm 2026

No.: 12/2026/TB-BT6

Ho Chi Minh city, day 08 month 09 year 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN BETON 6/ BETON
6 JOINT STOCK COMPANY**

- Mã chứng khoán/ Stock code: BT6

- Địa chỉ/Address: : Km1877 Quốc lộ 1K, Phường Đông Hòa, TP. Hồ Chí Minh/
Km1877 National Highway 1K, Dong Hoa Ward, Ho Chi Minh city.

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 0274.3751617

2. **Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:**

Ngày 08/09/2026 Công ty cổ phần Beton 6 đã nhận được Giấy xác nhận của Phòng
Đăng ký Kinh doanh – Sở Tài Chính TP. Hồ Chí Minh về việc thay đổi nội dung đăng ký
doanh nghiệp: thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty (thông tin chi tiết theo
file đính kèm)

On September 8, 2026, Beton 6 Joint Stock Company received a Confirmation issued by the Business Registration Office of the Department of Finance of Ho Chi Minh City regarding the amendment of the Company's enterprise registration information, specifically the amendment of its registered business lines, as detailed in the attached document.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/09/2026 tại đường dẫn <https://www.beton6.com>. /This information was published on the company's website on September 08, 2026, as in the link <https://www.beton6.com>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/ Certificate of Changes to Enterprise Registration Information.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Legal representative



NGUYỄN XUÂN VINH



Số:



GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH: Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ trụ sở: 90G đường Trần Quốc Toản, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.38.293.179 Số Fax:

Thư điện tử: Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN BETON 6

Mã số doanh nghiệp: 3700364079

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến cơ quan đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Đào đắp, san lấp mặt bằng công trình.	4312
2	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công ép cọc, khoan cọc nhồi, xử lý nền móng công trình.	4390
3	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Dịch vụ vận chuyển sản phẩm bê tông thường, bê tông tươi và bê tông siêu trường, siêu trọng (chỉ hoạt động khi đáp ứng các quy định pháp luật về vận tải).	4933
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế công trình xây dựng giao thông (cầu, đường bộ); Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế máy móc và thiết bị (trừ phương tiện vận tải).	7110
5	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất; Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu; Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy.	7120
6	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

STT	Tên ngành	Mã ngành
7	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
10	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không gia công cơ khí tại trụ sở chính; trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	2592
11	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất và lắp ghép cấu kiện bê tông đúc sẵn (dầm, cọc...), (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	2395(Chính)
12	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
13	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Đầu tư, thi công cầu cống, đường giao thông và các hạng mục có liên quan đến công trình đường bộ.	4212
14	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Đầu tư, thi công cầu cống, đường giao thông và các hạng mục có liên quan đến công trình đường sắt.	4211
15	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
16	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị Chi tiết: Gia công và sửa chữa các dụng cụ, máy móc, thiết bị cơ khí dùng cho ngành xây dựng (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3312
17	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18	Xây dựng nhà để ở	4101
19	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3314
20	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
21	Hoạt động vui chơi giải trí khác	9329
22	Xây dựng nhà không để ở	4102
23	(Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Danh sách chủ sở hữu hưởng lợi/ kê khai xác định chủ sở hữu hưởng lợi

ST T	Họ và Tên	Ngày, tháng , năm sinh	Giới tính	Số, ngày cấp, cơ quan cấp Giá y tờ phá p lý của cá nhâ n	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp			Người quản lý doanh nghiệp	
								Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ	Nhóm cá nhân có quan hệ gia đình/ hợp đồng	Kiểm soát doanh nghiệp		
												Trực tiếp
1	TRINH THANH HUY							0,00	0,00	0		CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

-CÔNG TY CỔ PHẦN BÊTÔNG 6. Địa
chỉ:Km 1877 Quốc lộ 1K, Phường Đông
Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

-.....;

- Lưu: Trần Văn Tài

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đỗ Thị Hoa

CERTIFICATE OF CONFIRMATION
Regarding changing the content of business registration

BUSINESS REGISTRATION OFFICE: Ho Chi Minh city

Headquarter: 90G Tran Quoc Toan Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Phone: 028.38293.179

Hereby certified that:

Business name: BETON 6 JOINT STOCK COMPANY

Enterprise registration number: 3700364079

The enterprise has notified the business registration authority of the changes to the contents of its business registration.

The enterprise's information has been updated in the National Business Registration Information System as follows:

No.	Business line	Business line code
1	Site preparation Details: Earthmoving, site clearance and preparation for construction works.	4312
2	Other specialized construction activities Details: Installation of scaffolding and platforms, piling, foundation treatment.	4390
3	Freight transport by road Details: Road transportation services for commercial concrete, fresh concrete and precast concrete products (only conducted when satisfying applicable legal requirements on transportation).	4933
4	Architectural activities and related technical consultancy Details: Design of transport construction works (bridges, roads); structural design of civil and industrial construction works; machinery and equipment design (excluding transport vehicles).	7110
5	Technical testing and analysis Details: Testing the composition and purity of minerals; testing the physical composition and performance of materials; testing quality and reliability.	7120
6	Real estate business, ownership and use rights of land under ownership, use or lease	6810
7	Repair and installation of machinery and equipment	3320
8	Installation of electrical systems	4321
9	Installation of other construction systems	4329

10	Machining; treatment and coating of metals Details: Machining of mechanical products; excluding on-site machining; excluding heat treatment, coating and plating, and metal powder metallurgy.	2592
11	Manufacture of concrete and products made from cement and plaster Details: Manufacture and assembly of precast concrete structural components (beams, columns, etc.); excluding machining, treatment and coating, cement and metal powder metallurgy.	2395 (Principal)
12	Installation of water supply, drainage, heating and air-conditioning systems	4322
13	Construction of road works Details: Investment in and construction of bridges, roads, traffic works and related items of road works.	4212
14	Construction of railway works Details: Investment in and construction of bridges, roads, traffic works and related items of railway works.	4211
15	Construction of other civil engineering works	4299
16	Repair and maintenance of machinery and equipment Details: Machining and repair of tools, machinery and equipment used in the construction industry (excluding treatment and coating, cement and metal powder metallurgy).	3312
17	Restaurants and mobile food service activities	5510
18	Construction of residential buildings	4101
19	Repair and maintenance of electrical equipment Details: Excluding treatment and coating, cement and metal powder metallurgy.	3314
20	Hotels and similar short-term accommodation	5510
21	Other amusement and recreation activities	9329
22	Construction of non-residential buildings	4102
23	Business lines not yet matched to the Vietnam Standard Industrial Classification System (Note: The enterprise must comply with the law on land, construction, fire prevention and fighting, environmental protection, and business conditions applicable to conditional business lines.)	—

BUSINESS REGISTRATION OFFICE
Head of Office / Deputy Head of Office

DO THI HOA